

Phú Mỹ, ngày 15 tháng 8 năm 2022

Số: 26/2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2022/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị D, sinh năm: 1974

HKTT: X, H, Tây Hòa, Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: đường số 1, ấp t, xã c, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Trần Quốc C, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

2. Ông Nguyễn Đại B, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 3304, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/3/2022 tại Văn phòng công chứng Hà Thị Tiến).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn L: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 3785, quyển số 08/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/8/2022 tại Văn phòng công chứng Tân Thành).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn L đồng ý liên đới trả cho bà Võ Thị D số tiền gốc 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 20/10/2019 đến ngày 05/8/2022 là: 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Tổng cộng bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn L phải thanh toán cho bà Võ Thị D số tiền là 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người thi hành án không trả đủ số tiền nên trên thì hàng tháng người thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị D và ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị H mỗi bên phải nộp một nửa tiền án phí.

Bà Võ Thị D phải nộp 2.375.000đ (Hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà Võ Thị D được hoàn lại 2.308.000đ (Hai triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu ngày 06/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị H phải nộp 2.375.000đ (Hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Lưu: vt, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thảo Nguyên

